ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 321/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư: Nhà lớp học, nhà luyện tập đa năng và một số hạng mục phụ trợ trường tiểu học và THCS Lương Tài, xã Đại Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 35/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo các Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý công trình đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình xây dựng; quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 136/2025/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về phương án sử dụng nguồn thu tiền xổ số kiến thiết năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nhà lớp học, nhà luyện tập đa năng và một số HMPT trường tiểu học và THCS Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Văn bản số 49/KQTĐ-KT ngày 15/6/2026 của Phòng Kinh tế xã Đại Đồng về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Nhà lớp học, nhà luyện tập đa năng và một số hạng mục phụ trợ trường tiểu học và THCS Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư Nhà lớp học, nhà luyện tập đa năng và một số hạng mục phụ trợ trường tiểu học và THCS Lương Tài, xã Đại Đồng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Nhà lớp học, nhà luyện tập đa năng và một số hạng mục phụ trợ trường tiểu học và THCS Lương Tài, xã Đại Đồng.

2. Địa điểm xây dựng: xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Đại Đồng.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Đại Đồng.

5. Nhà thầu tư vấn:

- Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và công nghệ ATP (Địa chỉ: 33 Nguyễn Văn Huyên, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên; Mã số doanh nghiệp: 0900270714).

- Nhà thầu thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng FTC (Địa chỉ: xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên; Mã số doanh nghiệp: 0900734395).

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại và cấp công trình chính; Công trình dân dụng (giáo dục), cấp III.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: không nhỏ hơn 50 năm.

7. Mục tiêu dự án: Xây dựng công trình nhằm dần hoàn thiện cơ sở vật chất, phục vụ công tác giảng dạy, học tập, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường và tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn mức độ 2.

8. Quy mô đầu tư và các giải pháp thiết kế chủ yếu (kèm theo Bản vẽ thi kế cơ sở đã được thẩm định và phê duyệt):

8.1. Quy mô đầu tư: Dự án được đầu tư xây dựng trên khuôn viên đất hiện có của cấp học THCS thuộc Trường tiểu học và THCS Lương Tài. Xây dựng các hạng mục bao gồm:

- Nhà lớp học: Xây mới nhà lớp học bộ môn 3 tầng 9 phòng.

- Nhà luyện tập đa năng: Xây mới nhà luyện tập đa năng cao 01 tầng.

- Hạng mục phụ trợ: Xây dựng hệ thống sân, thoát nước, bồn cây ngoài nhà.

- Trang thiết bị: đầu tư một số trang thiết bị cho nhà lớp học bộ môn và nhà luyện tập đa năng.

8.2. Giải pháp thiết kế cơ sở:

8.2.1. Nhà lớp học:

a. Giải pháp kiến trúc: Chiều cao 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 564,0 m^2, tổng diện tích sàn khoảng 1.707,0 m^2 (nhà được thiết kế hợp khối với nhà hiệu bộ kết hợp một số phòng học 3 tầng hiện có). Giao thông theo phương đứng bố trí 01 cầu thang bộ rộng 3,9m, theo phương ngang bố trí hành lang phía trước rộng 2,4m (giao thông đứng và giao thông ngang có kết nối với cầu thang và hành lang của nhà hiệu bộ kết hợp một số phòng học 3 tầng hiện có. Công năng sử dụng chính bố trí 09 phòng học bộ môn.

b. Giải pháp kết cấu:

- Phần móng: Sử dụng phương án móng cọc BTCT mác 250#, tiết diện cọc 250x250 đúc sẵn, chiều dài cọc đơn dự kiến 12,0m, sức chịu tải đầu cọc 20,0 tấn.

- Phần thân: Cột, dầm, sàn đổ BTCT liền khối mác 300#; tường nhà xây chèn bằng gạch không nung với VXM75#.

- Bê tông móng, cột, dầm, sàn sử dụng bê tông cấp độ bền B.22; cốt thép đai, thép cấu tạo sử dụng thép CB240-T, thép chịu lực dùng thép CB300-V.

- Phần mái: Mái xây tường thu hồi đỡ xà gồ thép hộp mạ kẽm, trên lợp tôn múi mạ màu.

+ Giải pháp hoàn thiện: Nền nhà lát gạch granite 600x600 mm; tường vệ sinh ốp bằng gạch granite 300x600mm, nền vệ sinh lát gạch granite 300x300mm; bậc tam cấp, bậc cầu thang ốp đá granite. Hệ thống cửa đi, cửa sổ, vách kính dùng khung nhôm hệ kính an toàn 2 lớp dày 6,38mm; Hoa sắt cửa dùng thép vuông đặc, sơn tĩnh điện; Lan can cầu thang và hành lang dùng lan can thép mạ kẽm sơn tĩnh điện. Tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà trát VXM75# và lăn sơn 3 nước.

+ Hệ thống điện, chiếu sáng, thông gió:

- Nguồn cấp điện: Nguồn cấp lấy từ cột điện hạ thế sẵn có của khu vực. Dây cáp, dây cấp điện dùng cáp CXV và dây CV có tiết diện phù hợp với công suất tiêu thụ. Tất cả hệ thống dây dẫn, ổ cắm, công tắc được chôn ngầm trần và tường. Chiếu sáng dùng toàn bộ bằng hệ thống đèn Led. Thông gió trong phòng dùng quạt trần, quạt treo tường kết hợp thông gió tự nhiên.

+ Điện nhẹ: Thiết kế hệ thống mạng Internet, Wifi cho toàn nhà.

+ Hệ thống cấp, thoát nước:

- Cấp nước sinh hoạt: Nước cấp cho công trình lấy từ nguồn bể nước sạch của, sau đó bơm cấp lên tét nước đặt trên mái rồi cấp đến các thiết bị tiêu thụ qua hệ

thống ống nhựa chịu nhiệt PPR chôn chìm tường. Các thiết bị vệ sinh bố trí phù hợp với công năng sử dụng.

- Thoát nước: Nước mưa từ mái được dẫn thoát xuống rãnh ngoài nhà qua hệ thống ống nhựa PVC đặt thẳng đứng; thoát nước rửa sinh hoạt bằng hệ thống ống nhựa PVC dẫn vào hệ thống thoát nước ngoài nhà; thoát nước tiểu và xí dùng ống nhựa PVC dẫn ra bể phốt để xử lý, từ bể phốt chảy ra rãnh ngoài nhà.

+ Chống sét: Chống sét cho công trình bằng kim thu sét phát tia tiên đạo sớm đặt trên mái khối nhà. Hệ thống dây dẫn dùng dây đồng bện D10 chạy theo mái và tường, cọc tiếp đất dùng thép tròn trơn mạ đồng D16 dài 2,4m nối với nhau bằng dây đồng bện D10.

+ Hệ thống PCCC: Bố trí các hộp chứa bình chữa cháy xách tay, hệ thống cấp nước chữa cháy trong, hệ thống báo cháy tự động, đèn chỉ dẫn thoát nạn kèm tiêu lệnh đặt ở vị trí cầu thang các tầng.

8.2.2. Nhà luyện tập đa năng:

a. Giải pháp kiến trúc: Cao 01 tầng, chiều cao công trình 12,05m, diện tích xây dựng khoảng 850 m^2, diện tích mặt bằng mái khoảng 952,0 m^2. Công năng chính: bố trí sàn luyện tập, khán đài, khu để đồ và khu vệ sinh kết hợp thay đồ nam - nữ.

b Giải pháp kết cấu:

- Phần móng: Sử dụng phương án móng cọc BTCT mác 250#, tiết diện cọc 250x250 đúc sẵn, chiều dài cọc đơn dự kiến 12,0m, sức chịu tải đầu cọc 20,0 tấn.

- Phần thân: Cột, dầm, sàn (khu vệ sinh + thay đồ) đổ BTCT liền khối mác 300#; tường nhà xây chèn bằng gạch không nung với VXM75#.

- Bê tông móng, cột, dầm, sàn sử dụng bê tông cấp độ bền B.22; cốt thép đai, thép cấu tạo sử dụng thép CB240-T, thép chịu lực dùng thép CB300-V.

- Phần mái: Mái khu luyện tập, khán đài kết cấu hệ khung dàn nút cầu bằng thép ống mạ kẽm, trên lợp tôn múi mạ màu dập vòm.

c. Hoàn thiện: Nền khu vực luyện tập đổ bê tông mác 200, mài phẳng bề mặt và sơn Epoxy 3 nước kết hợp trải sàn; bậc khán đài trát VXM100, sơn Epoxy 3 nước; nền, tường khu thay đồ kết hợp vệ sinh ốp lát bằng gạch Granite; bậc tam cấp ốp đá granite; tường, cột, dầm, sàn trong và ngoài nhà trát VXM75#, lăn sơn 3 nước; Cửa đi dùng cửa thép; cửa sổ, vách kích dùng khung nhôm hệ, kính an toàn 2 lớp dày 6,38mm; hoa sắt cửa, vách kính dùng thép hình liên kết hàn, sơn tĩnh điện.

d. Hệ thống điện sinh hoạt: Nguồn cấp điện cho công trình lấy từ nguồn cột điện hạ thế có sẵn trong khu vực thông qua cáp CXV/DSTA dẫn đến tủ điện tổng của nhà; Cáp trục chính và dây dẫn trong nhà dùng cáp CXV và dây CV có các tiết diện phù hợp. Tất cả hệ thống dây dẫn, ổ cắm, công tắc được chôn ngầm trần và tường. Chiếu sáng công trình sử dụng hệ thống đèn Led. Thông gió trong phòng dùng quạt trần kết hợp thông gió tự nhiên.

+ Cấp, thoát nước sinh hoạt: Nguồn nước lấy từ bể nước sạch xây mới bơm cấp lên tét nước mái. Từ téc nước cấp xuống vệ sinh bằng ống PPR. Thoát nước sàn, thoát nước rửa qua ống PVC thoát ra rãnh thoát nước chung, nước từ xí, tiểu qua hệ thống

ống thoát PVC tới bể phốt và thoát ra hệ thống thoát chung. Thiết bị vệ sinh bố trí đầy đủ, phù hợp với công năng sử dụng.

+ Thoát nước mưa: Nước mưa từ mái được dẫn thoát xuống rãnh quanh nhà qua hệ thống ống nhựa PVC đặt thẳng đứng theo tường, cột rồi chảy ra hệ thống rãnh ngoài nhà.

+ Chống sét: Dùng chung hệ thống chống sét phát tia tiên đạo của nhà lớp học bộ môn xây mới.

+ Hệ thống PCCC: Bố trí các hộp chứa bình chữa cháy xách tay; đầu báo tia chiếu kèm tiêu lệnh chữa cháy.

8.2.3. Hạng mục phụ trợ:

- Sân Atphal: Xây dựng phía trước 02 khối nhà xây mới với diện tích khoảng 696,0 m^2. Kết cấu từ trên xuống dưới: lớp bê tông nhựa 12.5 dày 7cm, lớp cấp phối đá dăm loại I và loại II. Trong sân bố trí một số bồn trồng cây.

- Sân BTXM: Xây dựng phía sau nhà lớp học và nhà luyện tập đa năng, tổng diện tích khoảng 235,0 m^2. Kết cấu từ trên xuống: lớp BTXM mác 200 dày 10 cm, lớp cát tôn nền đầm chặt.

+ Thoát nước ngoài nhà: Xây mới hệ thống hố ga kết hợp với đường ống HDPE-D300 để thu thoát nước cho khu vực.

+ Phá dỡ: Phá dỡ nhà lớp học 2 tầng hiện có (tổng diện tích sàn 700,0 m^2) để lấy mặt bằng xây dựng công trình mới.

8.2.4. Trang thiết bị:

- Nhà lớp học bộ môn 3 tầng 9 phòng: Đầu tư hệ thống bàn, ghế, thiết bị, dụng cụ học tập cho các phòng học.

- Nhà luyện tập đa năng: Đầu tư một số trang thiết bị cho nhà luyện tập gồm: ghế khán đài, loa cầm tay, máy chiếu, tủ đựng đồ, dụng cụ phục vụ học tập và luyện tập thể chất...

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Số bước thiết kế: dự án được thiết kế 02 bước (bước thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công);

9.2. Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo các Quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

10. Tổng mức đầu tư : **33.000.000.000** đồng

(Bằng chữ: Ba mươi ba tỷ đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	23.035.390.000	đồng
- Chi phí thiết bị	:	5.365.410.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	738.937.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư	:	2.198.391.000	đồng
- Chi phí khác	:	346.735.000	đồng
- Chi phí dự phòng	:	1.315.137.000	đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

11. Nguồn vốn đầu tư, dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ dự án:

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 25,0 tỷ đồng (theo Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về phương án sử dụng nguồn thu tiền xổ số kiến thiết năm 2026); ngân sách xã và và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ: Năm 2026-2028 bố trí 100% vốn.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định hiện hành.

Điều 2. Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư, quản lý chi phí đầu tư và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Văn hóa – Xã hội; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Thủ trưởng các ngành, cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn